

BẢNG ĐIỂM THI LẦN 1 HỌC KỲ 20192
Lớp Ô TÔ 7 K10 Mã lớp học 29,035 Lý thuyết

Môn học: OMH27 SCBD trang bị điện và điện tử

Giáo viên: Vũ Văn Quý

Số đơn vị học trình: 1

Ngày thi 23/7/2020

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
1	CD181951	Chu Duy Tuấn Anh	27/03/2000	5		Anh	
2	CD180391	Nguyễn Việt Anh	24/06/2000	5		Anh	
3	CD182093	Tạ Tuấn Anh	03/11/2000				Không được thi do không hoàn thành học phí
4	CD182060	Vũ Đình Chiến	17/09/1999	5		Chiến	
5	CD181970	Nguyễn Văn Cường	08/06/2000	6		Cường	
6	CD182063	Nguyễn Văn Đại	09/03/2000	(4)		Đại	
7	CD182104	Nguyễn Trường Đăng	18/12/2000	(4)		Đăng	
8	CD181908	Bùi Anh Đức	08/02/2000	Học lại			
9	CD182014	Hoàng Bá Dũng	26/10/2000	(4)		Dũng	
10	CD182025	Đặng Thái Dương	17/08/2000	5		Dương	
11	CD182041	Nguyễn Khương Duy	10/11/2000	5,5		Duy	
12	CD181936	Nguyễn Mạnh Hiên	22/11/2000				Không được thi do không hoàn thành học phí
13	CD182119	Nguyễn Văn Hiếu	16/07/2000	(4)		Hiếu	
14	CD182083	Phạm Đức Hiếu	03/02/2000	5		Hiếu	
15	CD181988	Nguyễn Phú Hoàn	12/10/2000	5		Hoàn	
16	CD181934	Đinh Văn Hợp	10/07/2000	(4)		Hợp	
17	CD182102	Nguyễn Kiều Hưng	17/04/2000	6,5		Hưng	
18	CD182042	Hà Quang Huy	17/12/2000	6		Huy	
19	CD182044	Vũ Đình Huy	16/08/2000	6		Huy	
20	CD181898	Nguyễn Sơn Khánh	01/07/2000	5,5		Khánh	
21	CD182047	Trương Văn Khương	05/10/2000	5		Khương	
22	CD180398	Chu Văn Kiên	04/02/2000	5		Kiên	
23	CD182007	Nguyễn Thanh Lam	04/05/2000	8		Lam	
24	CD182022	Phạm Trọng Lịch	21/03/2000	5,5		Lịch	
25	CD181968	Nguyễn Minh Long	16/09/2000	5,5		Long	
26	CD181965	Nguyễn Thành Long	07/04/2000	6		Long	
27	CD182058	Nguyễn Tuấn Long	13/03/2000	(4)		Long	
28	CD182117	Trịnh Hoàng Long	22/06/2000	(4)		Long	
29	CD182037	Nguyễn Đình Lượng	12/12/1999	5		Lượng	
30	CD181918	Lê Hoàng Nam	23/06/1999	6		Nam	
31	CD181915	Võ Minh Nghĩa	12/07/2000	6		Nghĩa	
32	CD181928	Phạm Tuấn Phong	25/09/2000	7		Phong	
33	CD182031	Bùi Xuân Quân	26/10/2000	5,5		Quân	
34	CD181962	Nguyễn Ngọc Quang	19/04/2000	6		Quang	
35	CD181941	Nguyễn Văn Thái	24/08/1999				Không được thi do không hoàn thành học phí

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
36	CD181975	Nguyễn Sỹ Thành	06/03/2000	5		Thành	
37	CD181944	Nguyễn Công Tiến	18/04/2000	4		Tiến	
38	CD181999	Bùi Thiện Trường	25/12/2000	5		Trường	
39	CD181892	Đặng Anh Tuấn	08/05/2000	7		Tuấn	
40	CD181929	Nguyễn Văn Tuyên	24/04/2000	5,5		Tuyên	
41	CD181998	Bùi Văn Vân	20/01/2000	6		Vân	
42	CD181933	Hà Thanh Việt	16/02/2000	5		Việt	
43	CD182008	Nguyễn Duy Vũ	25/08/2000	7,5		Vũ	
44	CD181931	Ngô Văn Xuân	29/04/2000	6		Xuân	

Tổng số sinh viên dự thi: 40..

Số sinh viên đạt: 32

Tổng số tờ giấy thi: 40

Ngày giao viên nộp điểm: 30.10.7.1.2020..

Hạn cuối nộp điểm:

PHÒNG ĐÀO TẠO

Trần Thị Như Trang

Trần Thị Như Trang

CÁN BỘ CHẤM THI

Vũ Văn Quý

CÁN BỘ COI THI 1

KT. TRƯỞNG KHOA

Nguyễn Mạnh Phú

PHÓ CHỦ NHIỆM KHOA

ThS. Nguyễn Mạnh Phú

CÁN BỘ COI THI 2